LỊCH ĐẠI TAM BẢO KÝ

**QUYỂN 4**

**CÁC KINH DỊCH Ở ĐỜI HẬU HÁN**

Saùch Haäu Haùn Luïc coù ghi raèng: Trang laø con thöù tö cuûa Quang Voõ Hoaøng Ñeá leân keá vò, teân Thuïy laø Hieáu Minh Ñeá. Ñeán naêm Vónh Bình thöù baûy, moät ñeâm vua naèm moäng thaáy coù ngöôøi thaân toaøn baèng vaøng cao moät tröôïng saùu, coå ñeo Nhaät Luaân (voøng löûa saùng nhö maët trôøi), bay treân khoâng maø ñeán laøm saùng röïc caû saân trieàu. Saùng hoâm sau, vua taäp hôïp quaàn thaàn ñeå ñoaùn moäng. Keû thoâng thaùi laø Phoù Nghò taâu cuøng vua raèng: Thaàn nghe ôû phöông Taây coù vò thaàn goïi laø Phaät, ngöôøi maø beä haï thaáy trong moäng chaéc laø vò ñoù: “Vua cho laø phaûi möøng vui vôùi ñieàm linh caûm, beøn ban chieáu sai ngöôøi ñi söù. Nhoùm Vuõ Laâm Trung Lang Taàn Caûnh Baùc Só cuøng ñeä töû vöông tuaân goàm möôøi boán ngöôøi sang Thieân Truùc, ôû nöôùc Nguyeät Chi gaëp ngaøi Nhieáp-ma-ñaèng vieát ñöôïc boä kinh Töù Thaäp Nhò Chöông cuøng thu thaäp ñöôïc nhieàu tranh vaø töôïng Phaät, duøng ngöïa traéng chôû thaúng veà Laïc döông. Nhaân ñoù maø xaây döïng ngoâi Giaø-lam goïi laø chuøa Baïch maõ. Caùc Chaâu cuõng thi nhau xaây caát ñeå ñeàn aân baïch maõ. ÔÛ thaønh cuõ Tröôøng an thì vuøng ñaát caùch hôn hai traêm böôùc phía traùi cuûa Thanh moân ñaïo vaø beân phaûi laø chuøa Trung höng, thì ñoù laø neàn cuõ cuûa chuøa Baïch maõ. Nôi ñoù ñaõ phieân dòch kinh Töù Thaäp Nhò Chöông vaø ñeå boä kinh naøy trong gaùc Lan ñaøi thaïch thaát. Töø ñoù Phaät giaùo noái tieáp nhau höng thònh nhö maây ñuøn. Caùc vò Sa-moân vaø thieän tín (cö só) noái goùt nhau maø dòch thuaät.

Ñôøi vua Hieáu Hoaøn laïi duøng vaøng baïc maø ñuùc hình töôïng Phaät. Ñeán ñôøi vua Hieáu Linh, naêm Quang Hoøa thöù ba, vua sai Trung Ñaïi Phu ñaõi côm chay taïi caùc chuøa thaùp Phaät ôû Laïc döông, giaêng treo caùc daây luïa maøu, xoâng höông, raõi hoa thaép ñeøn. Naêm Quang Hoøa thöù baûy, boïn Tröông Giaùc… toå chöùc nghòch ñaûng lieân heä vôùi phe Hoaøng haäu ñeå trong ngoaøi möu haïi chieám ngoâi. Vaø caùc vieäc veà yeâu quaùi, ñoàng coát, hoát thuoác, boùi toaùn cuûa Ñaïo giaùo (Laõo Töû) ñeàu deïp boû, caùc ngöôøi thoï naêm

giôùi thôø Phaät khoâng ñöôïc tham döï.

Töø ñôøi Taàn coù Sa-moân Thích Lôïi Phoøng vaø thôøi Tieàn Haùn coù Löu Höôùng kieåm soaùt saùch vôû ôû Thieân Caùc trôû ñi, ñeán nay môùi coù quy ñònh vieäc ghi cheùp: Veà kinh thì Töù Thaäp Nhò Chöông laø coù tröôùc heát, coøn ngöôøi thì Ca-dieáp Ma-ñaèng laø ngöôøi ñaàu tieân ñeán naêm Kieán An ñôøi Hieán Ñeá laø sau choùt, trong khoaûng thôøi gian suoát moät traêm naêm möôi hai naêm traûi qua möôøi moät ñôøi vua, Hoa vaø Phaïm, Ñaïo vaø Tuïc thì möôøi ngöôøi ñaõ coù ñeán hai ngöôøi theo (Hai möôi phaàn traêm daân theo ñaïo Phaät). Gom laáy nhöõng caùi xöa cuõ coøn soùt laïi ñeå boå tuùc caùc choã thieáu soùt tröôùc ñaây, ñeàu do caùc baûn xöa maát teân ngöôøi dòch. Tính ra coù ba traêm naêm möôi chín boä kinh vaø luaät goàm boán traêm hai möôi baûy quyeån. Ñoù laø nhöõng kinh saùch chính thöùc ñöôïc ghi cheùp ôû ñôøi Haäu Haùn, ñeå moïi ngöôøi laät xem soi göông kim coå. Bôûi thôøi ñaïi coù tuï taùn, maø kinh ñieån coù hôïp ly, nay muoán vieäc giaûng giaûi roõ raøng, hoùa ñoä roäng raõi thì Phaùp baûo (kinh saùch) phaûi ñaày ñuû vaäy.

**Thôøi haäu haùn:**

**\*\*\*\***

* Sa-moân Ca-dieáp Ma-ñaèng coù moät boä kinh, moät quyeån.
* Sa-moân Truùc Phaùp Lan coù naêm boä kinh, möôøi ba quyeån.
* Sa-moân An Theá Cao coù moät traêm baûy möôi saùu boä kinh luaät, moät traêm chín möôi baûy quyeån.
* Sa-moân Chi-laâu-ca-saám coù hai möôi moát boä kinh, saùu möôi ba quyeån.
* Öu-baø-taéc Ñoâ UÙy An Huyeàn coù hai boä kinh, ba quyeån.
* Sa-moân Truùc Phaät Soùc coù hai boä kinh, ba quyeån.
* Sa-moân Chi Dieäu coù möôøi moät boä kinh, möôøi hai quyeån.
* Sa-moân Khang Cöï coù moät boä kinh, moät quyeån.
* Thanh Tín Só Nghieâm Phaät Ñieàu coù baûy boä kinh, möôøi quyeån.
* Sa-moân Khang Maïnh Töôøng coù saùu boä kinh, chín quyeån.
* Sa-moân Thích Ñaøm Quaû coù moät boä kinh, hai quyeån.
* Sa-moân Truùc Ñaïi Löïc coù moät boä kinh, hai quyeån.
* Caùc boä kinh chuù maát teân ngöôøi dòch coù moät traêm hai möôi laêm boä goàm moät traêm boán möôi taùm quyeån.
* Veà ñôøi Haäu Haùn thì coù Töù Thaäp Nhò Chöông Kinh, moät quyeån.
* Noùi veà moät kinh moät quyeån ôû treân, laø töø ñôøi Haùn Minh Ñeá, thì ôû nöôùc Trung Thieân Truùc coù ngaøi Sa-moân Baø-la-moân teân Ca-dieáp Ma- ñaèng dòch ra. Hoaëc goïi ngaøi laø Truùc Nhieáp Ma-ñaèng hoaëc goïi taét laø Nhieáp-ma-ñaèng. Moät soá lôùn saùch coøn chöa hieåu roõ ñoù laø ai, ñaõ chöa bieát

roõ teân gì hoï gì, neân töø tröôùc ñeán nay boä kinh aáy thöôøng thieáu teân dòch giaû, do ñoù nay caàn noùi roõ: Ngaøi Ma-ñaèng töø thuôû nhoû raát thoâng minh daùng veõ xinh ñeïp, hoïc roäng hieåu nhieàu, ñaëc bieät raát thoâng suoát veà kinh luaät, söùc suy nghó chuyeân saâu vaø khaùm phaù ra taát caû moïi choã saâu kín nhaát, lôøi vaên vaø caùch lyù luaän ñeàu coù yù môùi meõ, luùc baáy giôø keû hoïc ñoà chöa bieát phaûi nöông töïa ngaøy ñaâu. Phaùp sö ñi ñeán nöôùc Thieân Truùc, ñeán moät nöôùc nhoû ôû phía Taây baéc, nöôùc naøy raát quyù troïng ngaøi. Boãng nöôùc beân caïnh daáy binh, nhöng thaáy nöôùc beân naøy vaãn khoâng chieâu taäp binh maõ chi caû. Cuoái cuøng khi saép keùo quaân sang daøy xeùo thì boãng döøng laïi vì nghi laø nöôùc aáy coù chöôùc laï. Beøn leùn cho ngöôøi theo doõi. Keû aáy trôû veà thöa raèng: Nöôùc ñoù caû vua toâi ñeàu nghe dieãn giaûng vaø thöïc haønh theo caùc kinh Ñaïi Thöøa Kim Quang Minh. Kinh aáy noùi neáu thuyeát giaûng phaùp aáy thì Ñòa thaàn theo uûng hoä. Nhaân ñoù nöôùc laùng gieàng xin caàu hoøa roài laïi caàu phaùp, truyeàn baù roäng raõi veà Ñaïi thöøa. Töø ñoù giaùo phaùp daàn daàn ñöôïc truyeàn baù ñeán phöông Nam naøy.

Naêm Vónh Bình, ngaøi Ma-ñaèng theo Thaùi Am ñeán Laïc AÁp, ra ôû Baïch maõ ñeå phieân dòch kinh naøy. Caên cöù ngaøy saùch maø saép thöù töï thì kinh naøy coù ñaàu tieân ôû ñaát Haùn vaäy. Saùch Cöïu Luïc cheùp raèng: Voán laø kinh cheùp töø ngoaïi quoác. Ñaàu tieân ruùt ra töø Ñaïi boä roài toùm taét höôùng daãn keû tuïc gioáng nhö boä Hieáu Kinh ôû xöù naøy kinh coù möôøi taùm chöông. Ñaïo An Luïc khoâng thaáy noùi. Coøn Cöïu Luïc vaø Chu Só Haønh xuaát tam tang kyù taäp cuûa ngaøi Taêng Höïu Laïi cheùp raèng: Khi Ñaïi Phaùp môùi ñöôïc truyeàn ngaøy thì moïi ngöôøi chöa tin phuïc quy ngöôõng. Duø cho ngaøi Ma- ñaèng chöùa ñaày choã thaáy saâu hieåu roäng thì cuõng khoâng theå naøo phieân dòch ñöôïc nhieàu saùch. Ngaøi tòch taïi Laïc Döông. Moïi chi tieát ñöôïc ghi roõ trong caùc saùch Chu Só Haønh Haùn Luïc caùc truyeän nhö, Cao taêng, Danh Taêng caùc truyeän vaø caùc saùch taïp kyù. Ngaøi Baûo Xöôùng laïi baûo kinh naøy laø do ngaøi Truùc Phaùp Lan dòch. Ñaây coù leõ laø caên cöù ngaøy thôøi gian cuøng luùc vôùi ngaøi Nhieáp-ma-ñaèng maø thoâi.

\*\*\*\*

* Phaät Boån Haïnh Kinh, naêm quyeån.
* Thaäp Ñòa Ñoaïn Kieát Kinh boán quyeån (hoaëc taùm quyeån thaáy ghi cheùp trong Chu Só Haønh Haùn Luïc).
* Phaùp Haûi taïng Kinh, ba quyeån (coù baûn khoâng coù chöõ Taïng)
* Phaät Boån Sinh Kinh, hai quyeån (thaáy ghi trong Danh Taêng truyeän)
* Nhò Baùch Luïc Thaäp Giôùi Hoïp Dò, hai quyeån (thaáy trong Bieät

Luïc).

Caû naêm boä treân goàm möôøi saùu quyeån, ñeàu do Sa-moân Truùc Phaùp Lan, ngöôøi nöôùc Trung Thieân Truùc dòch. Duø dòch ít nhöng lôøi vaên thanh nhaõ, saâu saéc, khai ngoä hôïp caên cô, laïi öa chuoäng söï roäng raõi. Caû thieàn vaø luaät ñeàu roát raùo. Ngaøi töøng ñoïc kinh hôn traêm vaïn lôøi, hoïc troø treân ngaøn ngöôøi. khoâng caàu yeân thaân, luoân lo toan lôïi lôùn cho moïi ngöôøi, giôùi haïnh raát nghieâm tuùc, khoâng ai coù theå cheâ traùch. Khi nghe vua Haùn sai söù laø Thaùi Am ñeán lieàn hoûi han vieäc Phaät phaùp ôû ñaát Haùn, beøn coù yù coi thöôøng. Vua Haùn khoâng cho ñeán Phaùp Lan beøn cuøng Ma-ñaèng leùn ñeán nôi. Coù thuyeát cho laø Phaùp Lan ñeán sau. Ñeán ñôøi vua Minh Ñeá, Phaùp Lan ñaàu tieân cuøng vôùi ngaøi Ma-ñaèng dòch boä Töù Thaäp Nhò Chöông. Sau khi Ma-ñaèng thò tòch thì Phaùp Lan töï dòch laáy. Ngaøy xöa luùc Haùn Voõ Ñeá ñaøo ao Coân Minh, thaáy döôùi ñaùy ao toaøn tro ñen. Beøn hoûi Ñoâng Phöông Soùc. Soùc taâu: Neân hoûi ngöôøi Phaïm ôû Taây Vöùc. Luùc ñoù ngaøi Phaùp Lan ñaõ ñeán. Lieàn ñem vieäc aáy laïi ñeán hoûi ngaøi, ngaøi baûo: Ñaây laø tro cuûa kieáp thieâu. Soùc baûo chaéc ñoù laø baèng côù, neân ngöôøi tin raát ñoâng. Laïi khi Taàn Caûnh sai söù ñeán nöôùc Nguyeät Chi khi trôû veà thì tìm thaáy töôïng goã Chieân-ñaøn thöù tö cuûa vua Öu Ñieàn roài hoïa laïi raát gioáng ñem veà Laïc döông. Vua beøn ra leänh neân veõ laïi ñeå cuùng döôøng. Töø ñoù ñöôïc truyeàn baù roäng khaép ñeán ngaøy nay.

\*\*\*\*

* Tu Haønh Ñaïo Ñòa Kinh, baûy quyeån (hoaëc saùu quyeån, dòch ra ñaàu tieân ôû thôøi Haùn, naêm Vónh Khang thöù nhaát, ngaøi Chi Maãn Ñoä vieát töïa. Thaáy ghi ôû Baûo Xöôùng Luïc vaø Bieät Luïc. Hoaëc goïi cuoán aáy laø Thuaän Ñaïo Haïnh Kinh).
* Phaùp Cuù Kinh boán quyeån.
* Ñaïi Taêng oai Nghi Kinh, boán quyeån (Hai kinh treân thaáy ghi ôû Bieät Luïc. Baûn phuï môùi co baûn dòch khaùc so vôùi baûn cuû coù khaùc chuùt ít. ÔÛ Taêng höïu Luïc ôû phaàn thaát ñònh thì phaân laøm hai boä hai quyeån. Bieät Luïc ôû ñaây goäp laïi).
* Nguõ Thaäp Giaûo Keá Kinh, hai quyeån (hoaëc goïi laø Minh Ñoä Giaûo Keá, ñöôïc dòch ôû naêm Ngöôn Gia thöù nhaát, thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc. ÔÛ Taêng Höïu Luïc cuõng ghi gioáng theá).
* Taïp Töù Thaäp Thieân Kinh, hai quyeån (hoaëc goïi laø Taïp Kinh boán möôi boán thieân. Vì khoâng roõ teân neân khoâng bieát laø kinh gì. Ngaøi Ñaïo An baûo: ñaây laø trích ra ôû Taêng Nhaát A-haøm. Coù cheùp trong Taêng Höïu Luïc).
* Thaát Xöù Tam Quaùn Kinh, hai quyeån (dòch ôû naêm Nguyeân Gia thöù nhaát. Thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc. Ngaøi Ñaïo An baûo laø trích

trong Taïp A-haøm. ÔÛ Taêng Höïu Luïc cuõng gioáng).

* Thaäp Baùo Kinh, hai quyeån (Cöïu Luïc thì ghi laø trích töø Tröôøng A-haøm. Thaáy trong Taêng Höïu Luïc, cuõng goïi laø Ña Taêng Ñaïo Chöông Kinh).
* Ñaïi Ñaïo Ñòa Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, ngaøi Ñaïo An chuù giaûi laø baûn sao cuûa kinh Tu Haønh, nguyeân vì ôû nöôùc ngoaøi goïi taét hoaëc khoâng coù chöõ Ñaïi, ruùt töø Tröôøng A-haøm. Thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc.
* Ñaïo YÙ Phaùt Haïnh Kinh, hai quyeån (hoaëc moät quyeån, ruùt töø Tröôøng A-haøm, thaáy ghi trong Ñaïo An vaø Taêng Höïu Luïc).
* Thieàn Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy trong Bieät Luïc).
* An Ban Thuû YÙ Kinh, hai quyeån (hoaëc moät quyeån, ngaøi Ñaïo An goïi laø Tieåu An Ban. Thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu, Lyù Khueách Luïc ñeàu gioáng nhau.)
* Voâ Löôïng Thoï Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy ghi trong Bieät Luïc. Ñaàu ñôøi Nguïy, Sa-moân Ñaøm Loan chuù giaûi luaän keä).
* AÁm Trì Nhaäp Kinh, moät quyeån (trong Bieät Luïc ghi AÁm Trì Nhaäp do ngaøi Ñaïo An chuù giaûi. Thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc)
* Baùch Luïc Phaåm Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Taêng Nhaát A-haøm Baùch Luïc Thaäp Chöông Kinh. Cuõng thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc)
* Ñaïi Thaäp Nhò Moân Kinh, moät quyeån (Bieät Luïc noùi laø hai quyeån, ruùt töø Tröôøng A-haøm. Ngaøi Ñaïo An chuù giaûi, thaáy ghi trong Baûo Xöôùng vaø Taêng Höïu Luïc).
* Tieåu Thaäp Nhò Moân Kinh, moät quyeån ruùt töø Tröôøng A-haøm, thaáy trong baûo xöôùng vaø Taêng Höïu Luïc).
* Nhaân Baûn Duïc Sinh Kinh moät quyeån (dòch töø naêm Ngöôn Gia thöù hai, ruùt töø Trung A-haøm, thaáy trong Chu Só haønh Haùn Luïc, Taêng Höïu Luïc vaø ngaøi Ñaïo An chuù giaûi).
* A-tyø-ñaøm Nguõ Phaùp Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø A-tyø-ñaøm Nguõ Phaùp Haïnh Kinh, ruùt töø Tröôøng A-haøm thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc).
* Thaát Phaùp Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø A-tyø-ñaøm Thaát Phaùp Haïnh Kinh, ruùt töø Tröôøng A-haøm. Hoaëc goïi laø Thaát Phaùp Haïnh, thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc).
* Phoå Phaùp Nghóa Kinh, moät quyeån (dòch töø naêm Nguyeân Gia thöù hai, cuõng goïi laø Cuï Phaùp Haïnh Kinh, ruùt töø Tröôøng A-haøm thaáy ghi

trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc).

* Laäu Phaân Boá Kinh, moät quyeån (ngaøi Ñaïo An noùi laø ruùt töø Tröôøng A-haøm. Thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, laïi noùi ruùt töø Trung A-haøm).
* Töù Ñeá Kinh, moät quyeån (ngaøi Ñaïo An noùi laø ruùt töø Tröôøng A- haøm hoaëc töø Trung A-haøm, dòch ñaàu tieân, thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
* Cöûu Hoaïnh Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm).
* Baùt Chaùnh Ñaïo moät quyeån (caû hai kinh treân ñeàu ruùt töø Taïp A- haøm. Thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, Tam Taïng Kyù).
* Ñaïi An Bang Kinh, moät quyeån (hoaëc hai quyeån, ngaøi Ñaïo An chuù giaûi, thaáy trong Taêng Höïu Luïc hoaëc goïi laø Ñaïi An Ban Taäp Kinh).
* Tö Duy Yeáu Löôïc Kinh moät quyeån (hoaëc goïi taét laø Tö Duy Kinh, thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
* Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Vaên Thaønh Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh, dòch ñaàu tieân, thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
* Nguõ AÁm Duï Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø AÁm Thí Duï Kinh, thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, ruùt töø Taïp A- haøm).
* Chuyeån Phaùp Luaân Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi Phaùp Luaân Kinh, thaáy ngaøi Ñaïo An vaø Taêng Höïu Luïc noùi ruùt töø Taïp A-haøm).
* Löu Nhieáp Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Nhaát Thieát Löu Nhieáp kinh, cuõng goõi laø Nhaát Thieát Löu Nhieáp Thuû. Ngoâ Luïc noùi laø Löu Nhieáp Thuû Nhaân, cuõng goïi laø Thoï Nhaân. Thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, ruùt töø Trung A-haøm).
* Thò Phaùp Phi Phaùp Kinh, moät quyeån (thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, ruùt töø Trung A-haøm).
* Phaùp Thoï Traàn Kinh, moät quyeån (thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
* Thaäp Töù YÙ Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Boà-taùt Thaäp Töù YÙ Kinh, thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc).
* Boån Töông YÛ Trí Kinh, moät quyeån (ruùt töø Trung A-haøm, Ngoâ Luïc goïi laø Ñaïi Töôùng YÛ Trí vaø Duyeân Boån Trí Kinh ñoàng nhau. Thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc, vaø tam Taïng Taïp Kyù).
* A-tyø-ñaøm Cöûu Thaäp Baùt Kieát Kinh, moät quyeån (thaáy Taêng Höïu coù ghi).
* Thieàn Haønh Phaùp Töôûng Kinh, moät quyeån (thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc, Baûo Xöôùng Luïc vaø Tam Taïng Kyù).
* Thieàn Haønh Tam thaäp Thaát Phaåm Kinh, moät quyeån (thaáy trong Baûo Xöôùng Luïc, hoaëc khoâng coù chöõ “Thieàn Haønh” vaø trong Taêng Höïu Luïc).
* Nan-ñeà-ca-la Vieät kinh, moät quyeån (thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
* Ñoäc Phuù Tröôûng Giaû Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Ñoäc Phuù Tröôûng giaû Taøi Vaät Voâ ï Kinh, cuõng goïi laø Voâ Töû Phoù Chuùc, ruùt töø Taïp A-haøm quyeån boán möôi saùu).
* Tröôûng Giaû AÙo Naõo Tam Xöù Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Tröôûng Giaû Töû AÙo Naõo Tam Xöù Kinh, cuõng goïi taét laø Tam Xöù Naõo Kinh).
* Thaân Khôûi Tröôûng Giaû Hoái Quaù Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Thaân Vieät Tröôûng Giaû Hoái Quaù Cuùng Phaät Kinh “Thaân Vieät, Thaân Khôûi” chöa bieát chaéc nhö theá naøo
* Phaät Vò-na-caâu Thuyeát Caên Thuïc Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Vò-na-caâu-la Tröôûng Giaû Thuyeát Caên Thuïc Kinh).
* Tröôûng Giaû Huynh Ñeä Ngheä Phaät Kinh moät quyeån (cuõng goïi laø Tröôûng Giaû Leâ Sö Ñaït Ña Huynh Ñeä Nhò Nhaân Vaõng Phaät Sôû Kinh, ruùt töø Trung A-haøm).
* Phaät Thaàn Löïc Cöùu Tröôûng Giaû Töû Kinh, moät quyeån.
* A-na-baân-kyø Hoùa Thaát Töû Kinh moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
* Thaäp Chi Cö Só Baùt Thaønh Nhaân Kinh, moät quyeån (ruùt töø A-haøm quyeån saùu möôi, cuõng goïi taét laø Thaäp Chi Kinh).
* Voâ UÙy Ly Xa Baïch A-nan Kinh, moät quyeån (ruùt trong Taïp A- haøm quyeån thöù hai möôi moát).
* Thoï Chuù Nguyeän Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Toái Thaéng Tröôûng Giaû thoï Chuù Nguyeän Kinh).
* Tröôûng Giaû Töû Cheá Kinh, moät quyeån.
* UÙc-giaø Cö Só Kieán Phaät Vaên Phaùp Tænh Ngoä Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Tu-giaø-ñaø Cö Só Phaät Vò Thuyeát Phaùp Ñaéc hoaøn Ngoä Kinh, ruùt töø Taïp A-haøm).
* Ñaéc Phi Thöôøng Quaùn Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Tröôûng Giaû Daï Du Ñaéc Phi Thöôøng Quaùn Kinh).
* Xaù-ñaàu-giaûn Kinh, moät quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy Cöïu Luïc goïi laø Xaù-ñaàu-giaûn Thaùi Töû Minh Nhò Thaäp Baùt Tuù Kinh, cuõng goïi Thaùi Töû Minh Nhò Thaäp Baùt Tuù Kinh, cuõng goïi laø Hoå Nhó Kinh).
* Xuaát Gia Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (cuõng goïi Phaät Thuyeát Xuaát Gia Nhaân Duyeân Kinh).
* Phaät Ñoä Chieân-ñaø-la Nhi Xuaát Gia Kinh, moät quyeån.
* Thuaàn-ñaø Sa-di Kinh, moät quyeån (hoaëc duøng chöõ “Sa-moân”, hoaëc duøng chöõ “Thuaàn”, ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai möôi boán).
* Ngoaïi Ñaïo Xuaát Gia Kinh, moät quyeån.
* Tinh Taán Töù Nieäm Xöù Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai möôi chín).
* Phuï Maãu AÂn Caàn Baùo Kinh, moät quyeån (coù nôi goïi laø Nan Baùo, ruùt trong Trung A-haøm).
* Thieàn Tö Maõn Tuùc Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm)
* Soå Töùc Söï Kinh moät quyeån. Thieàn Phaùp Kinh, moät quyeån.
* Thieàn Bí Yeáu Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ “Bí”, hoaëc ruùt töø Thieàn Yeáu Bí Maät Trò Beänh Kinh).
* Theá Gian Ngoân Myõ Saéc Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai möôi boán).
* Nhaát Thieát Haïnh Baát Haèng An Truï Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån ba möôi boán).
* Nhaân Thoï Thaân nhaäp AÁm Kinh, moät quyeån (ruùt töø Tu Haønh Ñaïo Ñòa Kinh quyeån moät).
* Ña Ñaûo Kieán Chuùng Sinh Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ “Ña”. Ruùt trong Xuaát Dieäu Kinh quyeån thöù möôøi saùu).
* Nhaân Thaân Töù Baùch Töù Beänh Kinh, moät quyeån (ruùt töø kinh Tu Haønh Ñaïo Ñòa quyeån moät).
* Nhaân Beänh Y Baát Naêng Trò Kinh, moät quyeån (ruùt töø kinh Tu Haønh Ñaïo Ñòa).
* Phaân Bieät Thieän AÙc Sôû Khôûi Kinh, moät quyeån.
* Chöôùc Ñoäc Thoï Phuïc Sinh Kinh moät quyeån (ruùt töø Xuaát Dieäu Kinh).
* Phaïm Giôùi Toäi Baùo Khinh Troïng Kinh, moät quyeån.
* Thieàn Ñònh Phöông Tieän Thöù Ñeä Phaùp Kinh, moät quyeån.
* A-luyeän-nhaõ Taäp Thieàn Phaùp Kinh, moät quyeån (ruùt töø Boà-taùt Thieàn Phaùp, quyeån thöù nhaát).
* Töù Baùch Tam-muoäi Danh Kinh, moät quyeån.
* Töï Theä Tam-muoäi Kinh moät quyeån (Noäi Ñeà noùi laø ruùt töø phaåm thöù tö phaåm Ñoäc Chöùng- Löu Ly Vöông Kinh moät quyeån (Ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm
* OÂn Thaát Taåy Duïc Chuùng Taêng Kinh moät quyeån (dòch ñaàu tieân).
* Ca-dieáp Kieát Kinh moät quyeån.
* Ma YÙ Kinh moät quyeån.
* Xöù Xöù Kinh moät quyeån.
* Phaät Vò Taàn Ñaàu Baø-la-moân Thuyeát Töôïng Loaïi Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån möôøi moät).
* Baø-la-moân Vaán Phaät Boá Thí Ñaéc Phöôùc Kinh, moät quyeån.
* Phaät Vò Ñieàu Maõ Tuï Laïc Chuû Thuyeát Phaùp Kinh, moät quyeån, (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån ba möôi hai).
* Baø-la-moân Haïnh Kinh, moät quyeån (ruùt töø Trung A-haøm quyeån ba möôi chín).
* Ñaäu Giaù Baø-la-moân Luaän Nghò Xuaát Gia Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån boán möôi hai).
* Phaät Vò Söï Hoûa Baø-la-moân Thuyeát Phaùp Ngoä Ñaïo Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm).
* Baø-la-moân Hö Nguïy Kinh moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån ba möôi).
* Phaät Hoùa Ñaïi Höng Baø-la-moân Xuaát Gia Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm hoaëc duøng chöõ “Ñaïi Döõ” thay vì ñaïi höng).
* Phaät Vò A-chi-la Ca-dieáp Thuyeát Töï Tha Taùc Khoå Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
* Baø-la-moân Töû Maïng Chung AÙi Nieäm Baát Ly Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
* Töù Tra Baø-la-moân Xuaát Gia Ñaéc Ñaïo Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån boán möôi boán).
* Phaät Vò Kieâu Maïn Baø-la-moân Thuyeát Keä Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm).
* Baø-la-moân Phuïc Baïch kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai möôi taùm).
* Baø-la-moân Vaán Theá Toân Töông Lai Theá Höõu Kyû Phaät Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm).
* Baø-la-moân Tî Töû Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
* Phaät Vò Baø-la-moân Thuyeát Canh Ñieàn Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm hoaëc khoâng coù chöõ “Ñieàn”).
* Thaát Laõo Baø-la-moân Thænh Vi Ñeä Töû Kinh, moät quyeån.
* Baø-la-moân Thoâng Ñaït Kinh Luaän kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai möôi laêm).
* Phaät Phuù Loõa Hình Töû Kinh, moät quyeån (ruùt töø Sinh Kinh, coù nôi noùi laø Thaåm Loõa Hình Töû Kinh. Chöõ Thaåm vaø Phuùc naøy laàm nhau chöa bieát sao?).
* Baø-la-moân Giaûi Tri Chuùng Thuaät Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp

A-haøm)

* Phaät Vò Baø-la-moân Thuyeát Töù Phaùp Kinh, moät quyeån ( ruùt töø Taïp A-haøm quyeån hai)
* Phaät Vò Nieân Thieáu Baø-la-moân Thuyeát Trí Thieän Baát Thieän Kinh, moät quyeån.
* Nhö Huyeãn Tam-muoäi Kinh, moät quyeån (hoaëc hai quyeån).
* An Ban Kinh, moät quyeån.
* Noäi Taïng Kinh, moät quyeån (thaùng möôøi naêm Nguyeân Gia thöù hai laø baûn dòch thöù nhaát, laïi coù teân laø Noäi Taïng Baùch Phaåm hoaëc Baùch Baûo. Thaáy ghi trong Chu Só Haønh Haùn Luïc).
* Nguõ Moân Thieàn Yeáu Duïng Phaùp Kinh, moät quyeån (dòch ñaàu

tieân).

* Thuûy Duï Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
* Phuø Moäc Thí Duï Kinh, moät quyeån.
* Mieát Duï Kinh, moät quyeån (ruùt töø Luïc Ñoä Taäp).
* Ñeà-baø-ñaït Sinh Thaân Nhaäp Ñòa Nguïc Kinh, moät quyeån (ruùt töø

Kinh Xuaát Dieäu).

* + Ma-na Kyø Nöõ Nhaân Phæ Phaät Sinh Thaân Nhaäp Ñòa Nguïc Kinh, moät quyeån.
	+ Quyû Vaán Muïc-lieân Kinh, moät quyeån.
	+ Thaäp Baùt Ñòa Nguïc Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi Thaáp Baùt-neâ-

leâ)

* + Ñòa Nguïc Toäi Nhaân Chuùng Khoå Kinh, moät quyeån.
	+ Ñòa Nguïc Baùo ÖÙng Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi Toäi Nghieäp Baùo

ÖÙng Giaùo Hoùa Ñòa Nguïc Kinh).

* + Muïc-lieân Kieán Chuùng Sinh Thaân Mao Nhö Tieån Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån möôøi chín).
	+ Ma-ha Dieãn Tinh Taán Ñoä Trung Toäi Baùo Phaåm Kinh, moät quyeån.
	+ Toân Giaû Baït-caâu-la Kinh, moät quyeån (ruùt töø Trung A-haøm quyeån

taùm).

* + A-nan Vaán Söï Phaät Caùt Hung Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø A-

nan Vaán Söï Phaät Kinh, cuõng goïi Söï Phaät Caùt Hung Kinh).

* + Ca-chieân-dieân Voâ Thöôøng Kinh, moät quyeån (ruùt töø Sinh Kinh quyeån hai).
	+ Ñöông Lai Bieán Dieät Kinh, moät quyeån. Thaùi Töû Moä Phaùch Kinh, moät quyeån.
	+ Töù Baát Khaû Ñaéc Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Khaû).
	+ Kieân Taâm Chaùnh YÙ Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Kieân Taâm Kinh hoaëc laø Kieân YÙ Kinh).
	+ Phaân Minh Toäi Phöôùc Kinh, moät quyeån.
	+ Ña Taêng Ñaïo Chöông Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc thì khoâng coù chöõ Ñaïo, cuõng goïi Dò Xuaát Thaäp Baùo Phaùp, ruùt töø Tröôøng A-haøm).
	+ Naïi Nöõ Kyø Vöïc Kinh, moät quyeån. Kim Saéc Nöõ Kinh, moät quyeån.
	+ Ma Ñaêng Nöõ Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi Ma Chaâu Kinh).
	+ Tieàn Theá Tranh Nöõ Kinh, moät quyeån (trích töø Sinh Kinh).
	+ Thöøa Söï Thaéng Kyû Kinh, moät quyeån. Hoái Quaù Phaùp Kinh, moät quyeån.
	+ Xaù-lôïi-phaát Hoái Quaù Kinh, moät quyeån.
	+ Thaùi Töû Moäng Kinh, moät quyeån.
	+ Tieåu Baùt-neâ-hoaøn Kinh, moät quyeån (thaáy trong Bieät Luïc).
	+ Töø Nhaân Baát Saùt Kinh, moät quyeån.
	+ A-nan Ñoàng Hoïc Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
	+ Thöông Nhaân Thoaùt Taëc Naïn Kinh, moät quyeån.
	+ Quaù Khöù Ñôøn Caàm Nhaân Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm quyeån boán möôi taùm).
	+ Thi-ca-la Vieät Luïc Höôùng Baùi Kinh, moät quyeån. (Dòch ñaàu tieân, ruùt töø Tröôøng A-haøm).
	+ Theá Gian Cöôøng Ñaïo Boá Thí Kinh, moät quyeån ( ruùt töø Taêng Nhaát A-haøm).
	+ Thöông Nhaân Töû Taùc Phaät Söï Kinh, moät quyeån (Tröôøng A- haøm).
	+ Chuù Taëc Kinh, moät quyeån.
	+ Toát Phuøng Taëc Kieát Y Ñaùi Chuù Kinh, moät quyeån.
	+ Phaïm Thieân Ngheä Baø-la-moân Giaûng Ñöôøng Kinh, moät quyeån (trích töø Taêng Nhaát A-haøm).
	+ Nguõ AÁm Thaønh Baïi Kinh, moät quyeån (ruùt töø kinh Tu Haønh Ñaïo

Ñòa).

* Baùt Quang Kinh, moät quyeån.
* Nguõ Chieán Ñaáu Nhaân Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taêng Nhaát A-

haøm).

* + Nguõ Phaùp Kinh, moät quyeån (thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
	+ Nguõ haønh Kinh, moät quyeån. Tam Ñoäc Kinh, moät quyeån.
	+ A Haøm Chaùnh Haïnh Kinh, moät quyeån. Löông Thôøi Nan Ngoä Kinh, moät quyeån.
	+ Caàu Ly Lao Nguïc Kinh, moät quyeån. Lieân Hoa Nöõ Kinh, moät quyeån.
	+ Coâ Maãu Tang Nhaát Töû Kinh, moät quyeån.
	+ Tích Höõu Nhò Nhaân Töông AÙi Kænh Kinh, moät quyeån (töø Xuaát Dieäu Kinh).
	+ Truï AÁm Trì Nhaäp Kinh, moät quyeån (cuõng goïi Tröø Trì Nhaäp, hoaëc hai quyeån).
	+ Caûnh Dieän Vöông Kinh, moät quyeån (ruùt töø Luïc Ñoä Taäp).
	+ Töû Maïng Quaù Kinh, moät quyeån (ruùt töø Sinh Kinh).
	+ Kieàn Ñaø Quoác Vöông Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Quoác).
	+ Thaùn Baûo Nöõ Kinh, moät quyeån (cuõng goïi Xaù-lôïi-phaát Thaùn Baûo Nöõ Thuyeát Baát Tö Nghì Kinh).
	+ Ñaïi Ca-dieáp Ngoä Ni Caøn Töû Kinh, moät quyeån (töø Tröôøng A- haøm).
	+ Chaùnh Trai Kinh, moät quyeån.
	+ A-na-luaät Tö Duy Muïc-lieân Thaàn Löïc Kinh, moät quyeån.
	+ Baûo Tích Tam-muoäi Vaên-thuø-sö-lôïi Boà-taùt Vaán Phaùp Thaân Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Khieån Nhaät Baûo Tích Tam-muoäi Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Phaùp Thaân Kinh).
	+ Xaù-lôïi-phaát Vaán Baûo Nöõ Kinh, moät quyeån.
	+ Nguyeät Ñaêng Tam-muoäi Kinh, moät quyeån (ruùt töø Ñaïi Nguyeät Ñaêng Tam-muoäi Kinh).
	+ A-nan Hoaëc Kinh, moät quyeån (ruùt töø Nhaân Baûn Duïc Sinh Kinh).
	+ Phaät AÁn Tam-muoäi Kinh, moät quyeån.
	+ Ca-dieáp caät A-nan Kinh, moät quyeån (cuõng goïi Ca-dieáp Traùch A- nan Song Ñoä La-haùn Duï Kinh, baûn dòch ñaàu tieân).
	+ Ñaïi Thöøa Phöông Ñaúng Yeáu hueä Kinh, moät quyeån.
	+ Khoâng Tònh Thieân Caûm ÖÙng Tam-muoäi Kinh, moät quyeån (ÔÛ Cöïu Luïc goïi laø Khoâng Tònh Tam-muoäi Kinh).
	+ Tình Ly Höõu Toäi Kinh, moät quyeån (Theá Chuù coøn nghi)
	+ Döôïc Vöông Döôïc Thöôïng Boà-taùt Quaùn Kinh, moät quyeån.
	+ Nghóa Quyeát Luaät moät quyeån (cuõng goïi laø Taïng Quyeát Luaät Phaùp Haïnh. Ngaøi Ñaïo An baûo ruùt töø Tröôøng A-haøm, hoaëc coù chöõ Kinh. Thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc. Coù ba möôøi boán boä goàm boán möôøi quyeån, ñeàu trích ra töø caùc Taïp taïng khaùc maø phuï ngaøy.

Caû moät traêm baûy möôi saùu boä treân, goàm moät traêm chín möôi baûy quyeån ñeàu do Thaùi töû nöôùc An Töùc, teân laø Thanh, töï Theá Cao. Sau seõ keá

vò laøm vua, nhöng laïi nhöôøng ngoâi cho chuù. Ngaøi boû ngoâi caïo ñaàu xuaát gia, chæ moät loøng vì ñaïo, laáy vieäc du phöông hoaèng hoùa laøm söï nghieäp. Naêm Kieán Hoøa thöù hai ñôøi vua Hieáu Hoaøn Ñeá, ngaøi ñeán taän Laïc AÁp. Luùc thieáu thôøi, ngaøi luyeän vaên taäp noùi raát thoâng suoát tieáng Trung Hoa. Vì thöông giaùo phaùp coøn quaù ít oûi yeáu keùm neân ngaøi môû roäng vieäc phieân dòch ñeán ñôøi Linh Ñeá hai möôi naêm. Caû caùc saùch Thích Ñaïo An Luïc, xuaát, Tam taïng Taäp Kyù, cuûa taêng höïu, Cao Taêng Truyeän cuûa tueä kieåu… ñeàu noùi Theá Cao dòch ñöôïc ba möôi chín boä, nghóa lyù raát saùng toû khuùc chieát, lôøi vaên ñuùng ñaén ñaày ñuû; bieän luaän khoâng vaên hoa chæ caàn chaát löông nhöng khoâng queâ muøa vuïng veà. Lôøi dòch daàu khieán ngöôøi ñoïc phaûi coá gaéng maø khoâng chaùn meät. Phoøng Quaûng Tuaân tìm xeùt kieåm tra caùc Luïc ghi cheùp thì chuyeän cuûa Theá Cao coù choã aån. Theá môùi bieát vieäc Quyeàn Tích, AÅn Hieån coù nhieàu caùch, hoaëc do ngöôøi keå sô yù ñeán nhaàm laån traùi nhau. Soá löôïng truyeàn raèng ngaøi dòch ñöôïc ba möôi chín boä. Hoaëc xuaát hieän ra töø choán Ñoân Hoaøng roài ñeán döøng ôû laïi kinh aáp. Ñeán cuoái dôøi vua Linh Ñeá thì choán quan aûi nhieãu nhöông neân ngaøi beøn laùnh sang Giang Nam, thaáu suoát loøng ngöôøi thaáy roõ cô duyeân ôû ñoù maø dòch thuaät, ñöôïc bieát caùc choã ôû cuûa ngaøi chöa ñöôïc ghi cheùp heát. Coøn nhö chuyeän veà cuoái ñôøi ngaøi thì quaû ñuùng nhö theá. Nhöõng chuyeän cheùp trong caùc saùch xa xöa thì ôû ñaây Theá Cao ñeàu löôïc boû, choïn dòch caùc phaàn chính ôû tröôùc ñoù thoâi chöù khoâng caàn dòch heát. Nay goàm heát caùc thieân ghi cheùp söu taäp laïi ñaày ñuû nhöõng taïp kyû vaø coù ñeà muïc ghi chuù thì phaàn nhieàu ñeàu laø nhöõng taùc phaåm ruùt töø Ñaïi Boä vaø tuøy theo nhaân duyeân maø dòch ra treân suoát quaûng ñöôøng cuûa ngaøi töø Haø Taây ñeán Giang Nam. Daàu muïc luïc coù phaân taùn nhöng chöa ñuû ñeå ngôø vöïc. Vì nghó theá neân nhöõng caùi coøn laïi ñaây ñaâu chaúng noái ngaøy, do ñoù maø maïnh daïn caên cöù ngaøy caùc saùch vôû ñaõ gom goùp ñöôïc ñeå bieân cheùp giöõ gìn, mong giaùo phaùp ñöôïc löu truyeàn roäng raõi ñeàu bieát roõ nguoàn goác ñaõ ñöôïc ghi chuù. Neáu muoán bieát roõ goác tích caàn neân ñoïc kyû caùc truyeän.

\*\*\*\*

* + Ñaïi Taäp Kinh hai möôi baûy quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy ghi ôû Lyù Khueách Luïc).
	+ Baùt-nhaõ Ñaïo Haïnh Phaåm Kinh möôøi quyeån (dòch ñaàu tieân. Coøn goïi laø Ma-ha Baùt-nhaõ Ba-la-maät Kinh taùm quyeån. Dòch ngaøy taùm thaùng möôøi naêm Quang Hoøa thöù hai, thaáy ghi trong Chi Maãn Ñoä Luïc vaø Taêng Höïu Luïc).
	+ Thuû-laêng-nghieâm Kinh hai quyeån (baûn dòch ngaøy taùm thaùng hai naêm Trung Bình thöù ba baûn dòch ñaàu tieân, thaáy ghi trong Chu Só

Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc. Tam Taïng Kyù. Ngoâ Luïc laïi baûo laø ba quyeån.

* + Thuaàn Chaân-ña-la-ni Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, An Luïc Nguyeân, Cöïu Luïc goïi laø ñoän Chaân-ña-la-ni Vöông Kinh. Thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Taêng Höïu Luïc).
	+ A-xaø-theá Vöông Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, ngaøi Ñaïo An baûo laø ruùt töø Tröôøng A-haøm, thaáy trong Taêng Höïu Luïc).
	+ A-suùc Phaät Quoác Kinh, hai quyeån (baûn dòch thöù nhaát naêm Kieán Hoøa thöù nhaát. Thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc, cuõng goïi laø A-suùc Phaät Saùt Chö Boà-taùt Hoïc Thaønh Phaåm Kinh, cuõng goïi laø A-suùc Phaät Kinh moät quyeån, Taêng Höïu Luïc cuõng cheùp theá).
	+ Voâ Löôïng Thanh Tònh Kinh hai quyeån (cuõng goïi laø Voâ Löôïng Thanh Tònh Bình Ñaúng Giaùc Kinh, thaáy ghi trong Ngoâ Luïc).
	+ Boät Boån Kinh hai quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy ghi trong Taêng Höïu

Luïc).

* + Ban Chu Tam-muoäi Kinh hai quyeån (ngaøy taùm thaùng möôøi naêm

Quang Hoøa thöù hai, dòch ñaàu tieân, thaáy ghi trong Nhieáp Ñaïo Luïc, Ngoâ Luïc vaø Tam Taïng Kyù, Cöïu Luïc goïi laø Ñaïi Ban Chu Tam-muoäi Kinh).

* + Coå Phaåm Di Nhaät Thuyeát Baùt-nhaõ Kinh, moät quyeån (ruùt töø Phöông Ñaúng Boä. Coù teân laø Phaät Di Nhaät Ma-ni Baûo Kinh, moät teân laø Ma-ha Dieãn Baûo Nghieâm Kinh, moät teân laø Ñaïi Baûo Tích Kinh, thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc).
	+ Baûo Tích Kinh, moät quyeån (baûn dòch thöù nhaát ngaøy naêm Quang Hoøa thöù hai. Ngaøi Ñaïo An goïi laø Ma-ni Baûo Kinh, hoaëc hai quyeån, thaáy ghi trong Cöïu Luïc, Só Haønh Luïc, Tam Taïng Taäp Kyù…).
	+ Vaán Thöï Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Vaên-thuø-sö-lôïi Vaán Boà- taùt Thöï Kinh. Ngaøi Ñaïo An noùi ruùt töø Phöông Ñaúng Boä, thaáy trong Ngoâ Luïc, Taêng Höïu Luïc vaø Tam Taïng Kyù).
	+ Phaïm Baùt-neâ-hoaøn Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Hoà Baùt nay ñoåi laø Phaïm, dòch ñaàu tieân, hoaëc hai quyeån thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Tam Taïng Taäp Kyù).
	+ A-xaø-theá Vöông Vaán Nguõ Nghòch Kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø A-xaø-theá Vöông Kinh).
	+ Ñaâu-sa Kinh, moät quyeån (thaáy trong Ngoâ Luïc vaø Tam Taïng

Kyù).

* + Noäi Taïng Baùch Phaåm Kinh, moät quyeån (dòch laàn hai, cuøng baûn

cuûa Theá Cao dòch coù khaùc chuùt ít. Cöïu Luïc goïi laø Noäi Taøng Baùch Baûo Kinh. Ñaïo An noùi ruùt töø Phöông Ñaúng Boä. Khaép xeùt caùc Luïc thì ñeàu ghi

laø Baùch Baûo, khoâng coù Baùch Phaåm, cho neân bieát ñoù laø kinh naøy.

* + Ñaïi Phöông Tieän Baùo AÂn Kinh, moät quyeån (thaáy ôû Ngoâ Luïc)
	+ Quang Minh Tam-muoäi Kinh, moät quyeån (chæ thaáy ôû An Luïc khoâng thaáy ôû Ngoâ Luïc vaø Tam Taïng Kyù).
	+ Thieàn Kinh, moät quyeån (thaáy ôû Bieät Luïc).
	+ Taïp Thí Duï Kinh, moät quyeån (goàm möôøi moät vieäc. Taêng Höïu Luïc noùi laø maát teân ngöôøi dòch. Nay kieåm thaáy ghi ôû Bieät Luïc neân cheùp ngaøy.
	+ A-duïc Vöông Thaùi Töû Hoaïi Muïc Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (vò vua naøy sinh ra moätsau khi Phaät dieät ñoä moät traêm ba möôi naêm saùu thaùng, cho neân khoâng phaûi do Phaät noùi. Coù boån khoâng coù chöõ Kinh, Taêng Höïu Luïc thì coù goàm boán möôi boán boä.

Caû hai möôi moát boä kinh treân goàm saùu möôi ba quyeån do Sa-moân Chi-laâu-ca-saám, cuõng goïi taét laø Chi-saám, ôû nöôùc Nguyeät Chi dòch ngaøy ñôøi vua Hoaøn Linh Ñeá töø naêm Kieán Hoøa ñeán naêm Trung Bình, taïi Laïc döông. ÔÛ Haø Nam coù Thanh tín só laø Maïnh Phuùc, Tröông Lieân… buùt thoï. Nhöng baûn dòch cuõ thì goïi laø Hoà Baùt-neâ-hoaøn, vì chöa roõ chöõ Hoà. Troäm xem töø ñôøi xa xöa khi coù kinh ñeán nay do caùc baäc Hieàn Ñöùc ghi cheùp, moãi khi chuyeån lôøi ñeàu noùi laø dòch Hoà ra Haùn. Hoà laø nöôùc ôû bieân giôùi phía Taây, Haùn laø phía Ñoâng. Moät khi ôû ñaát chín chaâu (nöôùc Trung Hoa) thì ñoái vôùi vuøng ñaát phöông Taây goïi chung laø Thieân Truùc cho neân Haùn Thö noùi laø nöôùc Thaân Ñoäc. Thaân Ñoäc töùc laø Thieân Truùc. Coù Trung Thieân Truùc, töùc nôi sinh cuûa Phaät laø ñaát Thieân Truùc. Vaø coù Ñoâng, Taây, Nam, Baéc Thieân Truùc neân goïi laø Nguõ Thieân. Maø caùc nöôùc ôû phía Ñoâng Nguõ Thieân thì goïi chung laø Chi Na hoaëc Chaân Ñan hay Chaán Ñaùn, ñaây laø gioïng noùi cuûa nhaø Sôû, Haï vaäy. Neáu xöng laø nhaø Haùn thì chæ coù töø thôøi hoï Löu (Löu Bang), hai ñôøi Tieàn Haùn, Haäu Haùn ñeàu xöng laø Haùn. Haäu Haùn laïi nhöôøng ngoâi cho nhaø Nguïy. Nguïy yeáu neân caû nöôùc Trung Quoác phaûi phaân ba coù theâm Ngoâ vaø Thuïc (Tam Quoác). Veà sau tuy Nguïy thoân tính Thuïc nhöng cuoái cuøng phaûi nhöôøng ngoâi cho nhaø Taán ngöï trò caû ñaát Thaäp Caùt Cöûu Chaâu moãi nôi ñeàu coù chuû. Vieäc phieân dòch kinh laïi caên cöù ngaøy choã vaø ngöôøi. Choã nôi ñaõ khaùc thì tieáng phieân aâm taát seõ khoâng ñoàng. Cho neân caàn phaûi döïa ngaøy Ñeá hieäu vaø Vöông hieäu maø phaân bieät roõ raøng. Nay vì theá caùc saùch naøy seõ döïa ngaøy ñoù maø söûa cho ñuùng. Vaû laïi Hoà laø vuøng ñaát ôû phía Taây bieân giôùi, so vôùi caùc gioáng daân nhö Khöông, Man, Di, Saøo Lieâu, ñaâu coù kinh saùch, neân duøng tieáng Hoà ñeå chæ cho hoï. Ñaët ra tieáng Hoà ñeå laøm maãu möïc cho ñôøi thì coù loãi gì ñaâu? Nöôùc Thieân Truùc maø Phaät sinh ra, ôû ñoù caùc baäc thuoäc doøng Baø-la-moân

ñeàu goïi chung laø Phaïm. Keû phaïm thanh tònh thì ñöôïc noái gioûi laø trôøi Quang aâm. ÔÛ trôøi Quang aâm thì Phaïm laø thaáp nhaát. Khi kieáp sô thaønh töïu, nöôùc caïn ñaát khoâ, caùc vò naøy bay xuoáng laáy ñaát aên, aên ngaøy thaân theå naêng neà khoâng theå bay veà trôøi ñöôïc, nhaân ñoù ôû laïi laøm ngöôøi, laø toå toâng ñaàu tieân neân goïi laø Phaïm. Do ñoù maø goïi tieáng Phaïm saùch Phaïm. Khi nhaø Haùn dòch kinh thì ôû Trung Quoác chöa coù ngöôøi tu caïo ñaàu. ÔÛ ñôøi Nguïy thì Chu Só Haønh chính laø keû ñaàu tieân xuaát gia maëc phaùp phuïc laøm Taêng nhöng vaãn coøn xöng teân hoï tuïc. Ñeán ñôøi Ngoâ, Taán noái goùt theo sau nhöng vaãn khoâng ñoåi phong tuïc aáy. Kòp ñeán ñôøi Phuø Taàn coù ngaøi Thích Ñaïo An laø baäc an nhieân sieâu ngoä noåi tieáng nhaát ñöông thôøi, keû ñaïo ngöôøi tuïc ñeàu khaâm ngöôõng ñoâng nhö luùa meø. Ngaøi noùi raèng: “Ñaõ caïo ñaàu xuaát gia thì phaûi noái doõi doøng hoï Thích, con maø khaùc cha sao goïi laø keá thöøa!”. Cho neân ngaøy nay ai xuaát gia ñeàu xöng hoï Thích. Vaø sau naøy khi dòch boán quyeån A-haøm thì trong vaên aáy quaû nhieân noùi raèng boán doøng xuaát gia ñeàu ñoàng moät hoï Thích, moïi ngöôøi ñeàu khen ngôïi khaâm phuïc (boán doøng aáy laø:

1. Saùt-ñeá-lî, ñoù laø doøng vua chuùa.
2. Baø-la-moân laø ngöôøi haïnh ñöùc cao quyù.
3. Tyø-xaù nhö haøng só daân ôû ñaây trung quoác.
4. Thuû-ñaø, laø doøng haï tieän töùc nhö haïng toâi tôù ôû ñaây).

Ngaøi Ñaïo An ngay ngaøy ñôøi Taán, Taàn ñaõ san ñònh ghi cheùp caùc muïc luïc, choïn loïc, chuù thích caùc Kinh, töï goïi laø di thieân maãu möïc cuoái cuøng cho moïi ngöôøi, cuõng noùi laø dòch tieáng Hoà thaønh tieáng Taàn, coù naêm boån thì maát heát ba boån khoâng ñoåi. Ñaây cuõng chæ laø moät hoøn ñaù vuïn cuûa ngoïn Coân Sôn, chöa tieâu bieåu heát caùi veû ñeïp cuûa caû ngoïn nuùi. Caùc saùch ñôøi tröôùc choã naøo coù chöõ “Hoà ngoân” thì baûn luïc naøy ñeàu thay baèng chöõ “Phaïn töï”, ngoû haàu caùc baäc Haäu Trieát noùi ñöôïc ñuùng.

* + Phaùp Caûnh Kinh, hai quyeån (hoaëc moät quyeån, Nghieâm Phaät Ñieàu cheùp laïi. Ngaøi Khöông Taêng Hoäi chuù giaûi, thaáy ghi trong Taêng Höïu Luïc).
	+ Ñoaïn Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø A- haøm Khaåu Giaûi Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh, cuõng noùi taét laø A-haøm Khaåu Giaûi Kinh, cuõng goïi laø An Haàu Khaåu Giaûi Kinh. Taêng Höïu baûo laø ngaøi Theá Cao dòch, nay kieåm tra caùc saùch thì chính do ngaøi An Huyeàn dòch).

Caû hai boä kinh treân goàm ba quyeån. Öu-baø-taéc Ñoâ UÙy An Huyeàn ngöôøi nöôùc An Töùc dòch. Ngaøy cuoái ñôøi vua Linh Ñeá, oâng ñi daïo chôi buoân baùn ôû Laïc Döông, nhaân khi gaëp ngaøi Phaät Ñieàu neân cuøng dòch. Ñôøi

cuõng goïi oâng laø An Haàu Kî Ñoâ UÙy. Taêng Höïu Luïc laïi baûo ñoù laø Theá Cao dòch. Ñaây laø vì ñoàng hoï neân coù söï laïm nhaän. Thaät ra Theá Cao laø moät vò thaùi Töû noái ngoâi cuûa moät nöôùc, vì nhöôøng chöùc cho hieäu laø Haàu. Cöù döïa thaúng ngaøy teân kinh töï nhieân coù theå nghieäm thaáy, vì khoâng suy xeùt tæ mæ neân phaûi noùi goäp caû hai ngöôøi.

* + Ban Chu Tam-muoäi Kinh, hai quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Ñaïi Ban Chu Tam-muoäi Kinh hoaëc moät quyeån, laø baûn dòch laàn hai. Thaáy ghi trong Cao Taêng Truyeän).
	+ Ñaïo Haïnh Kinh, moät quyeån (dòch naêm Gia Bình thöù nhaát, thaáy trong Chu Só Haønh Haùn Luïc vaø Tam Taïng Kyù. Ngaøi Ñaïo An noùi laø Baùt- nhaõ Sao, do caùc baäc cao minh ôû ngoaïi quoác tuyeån soaïn. Ñaïo An vieát töïa).

Caû hai boä treân goàm ba quyeån. Sa-moân Phaät Soùc ngöôøi nöôùc Thieân Truùc ñaõ dòch. Ngaøy ñôøi vua Linh Ñeá, ngaøi ñem Ñaïo Haønh Kinh ñeán taän Laïc döông roài dòch töø tieáng Phaïm sang tieáng Haùn. Ngöôøi dòch coù luùc bò ngöng treä, tuy coù maát yù chæ, song tieáng vaø caâu thì chæ boû bôùt lôøi maø giöõ laáy chaát vaø raát ñuùng yù kinh. Sau naêm Quang Hoøa laïi dòch theâm Ban Chu, ngaøi Ñaøm-saám truyeàn lôøi, caùc oâng Maïnh Phöôùc, Tröông Lieân ghi phaùp, lôøi vaên khoâng baèng baûn dòch tröôùc.

* + Tieåu Baûn Khôûi Kinh, hai quyeån (hoaëc goïi laø Tuùc Haønh Baûn Khôûi, hoaëc chæ goïi Tuùc Haønh, gaàn ñaây laïi theâm chöõ “Tieåu”. Thaáy trong Cöïu Luïc vaø Cao Taêng Truyeän).
	+ Thaønh Cuï Quang Minh Kinh moät quyeån (hoaëc goïi Thaønh Cuï Quang Minh Tam-muoäi, hoaëc goïi Thaønh Cuï Quang Minh Ñònh YÙ. Thaáy trong Chu Só Haønh, Chi Maãn Ñoä, Taêng Höïu vaø hueä Kieåu… boán Luïc).
	+ Laïi Tra-hoøa-la Kinh, moät quyeån (dòch ñaàu tieân, ngaøi Ñaïo An baûo laø ruùt töø Boä Phöông Ñaúng).
	+ Maõ Höõu Baùt Thaùi Kinh, moät quyeån (moät teân laø Maõ Höõu Baùt Thaùi Thí Nhaân Kinh, moät teân laø Maõ Höõu Baùt Teä AÙc Thaùi Kinh, ruùt töø Taïp A-haøm quyeån ba möôi boán).
	+ Thuû Chí Vaán Phaät Thaäp Töù Söï Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Phaät).
	+ Vaên Thaønh Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (dòch laàn hai, so vôùi baûn dòch Thaäp Nhò Nhaân Duyeân Kinh cuûa Theá Cao coù khaùc chuùt ít).
	+ Ñoïa Laïc Öu-baø-taéc Kinh, moät quyeån.
	+ Tieåu Ñaïo Ñòa Kinh, moät quyeån.
	+ Maõ Höõu Tam Töôùng Kinh, moät quyeån (ruùt töø Taïp A-haøm).
	+ A-na-luaät Baùt Nieäm Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi taét laø Baùt Nieäm Kinh, thaáy trong Cöïu Luïc).
	+ Ma-ha Ma-da Kinh, moät quyeån (hoaëc noùi taét Ma-da Kinh, hoaëc hai quyeån).

Caû möôøi moät boä kinh treân goàm möôøi hai quyeån. Sa-moân Chi Dieäu laø ngöôøi Thieân Truùc ñaõ dòch. Ngaøy naêm Trung Bình ñôøi vua Linh Ñeá, chaâu Laïc Döông ngaøi dòch baûy boä kinh, Ngoâ Luïc ghi theá.

\*\*\*\*

* + Vaán Ñòa Nguïc Söï Kinh, moät quyeån (thaáy trong Chu Só Haønh Haùn

Luïc).

Boä Kinh coù moät quyeån treân laø ngöôøi ngoaïi quoác, Sa-moân Khang

Cö dòch naêm Trung Bình thöù tö ñôøi vua Linh Ñeá, chaâu Laïc döông, chæ noùi ngay lyù khoâng heà trau chuoát.

\*\*\*\*

* + Coå Duy-ma-caät Kinh hai quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy trong Coå Luïc vaø Chu Só Haønh Haùn Luïc).
	+ Nhu Thuû Boà-taùt Voâ Thöôïng Thanh Tònh Phaân Veä Kinh, hai quyeån (moät teân laø Quyeát Lieãu Chö Phaùp Nhö Huyeãn Tam-muoäi Kinh hoaëc moät quyeån).
	+ Hueä Thöôïng Boà-taùt Vaán Ñaïi Thieän Quyeàn Kinh, hai quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ “Boà-taùt” hoaëc moät quyeån.
	+ Tö YÙ Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Ích YÙ Kinh).
	+ Noäi Luïc Ba-la-maät Kinh, moät quyeån (cuõng goïi laø Noäi Ngoaïi Giaû, ngaøi Ñaïo An baûo laø ruùt töø Boä Phöông Ñaúng).
	+ Ca-dieáp-caät A-nan Kinh, moät quyeån (dòch laàn hai, thaáy ghi trong hai saùch (Luïc) Saàm Hieäu vaø Baûo Xöôùng. So baûn dòch Ca-dieáp Traùch A- nan Song Ñoä La-haùn Duï Kinh cuûa Theá Cao thì gioáng nhieàu khaùc ít).
	+ Thaäp hueä Kinh, moät quyeån (ngaøi Phaät Ñieàu töï choïn dòch vaø chuù giaûi ñeà töïa, cuõng goïi laø Sa-di Thaäp hueä. Thaáy trong ba saùch (Luïc) Taêng Höïu, Baûo Xöôùng vaø Cao Taêng Truyeän).

Caû baûy boä kinh treân goàm möôøi quyeån. Thanh Tín Nghieâm Phaät Ñieàu ngöôøi laâm hoaøi ngaøy ñôøi vua Linh Ñeá chaâu Laïc döông dòch lyù ñuùng lôøi hay vaø loät heát yù chæ cuûa kinh, ñoù laø taùc phaåm hay nhaát ôû ñaát Dónh thaáy thuaät laïi ôû ñôøi sau.

\*\*\*\*

* + Thaùi Töû Baûn Khôûi Thuïy ÖÙng Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, cuõng goïi laø Thuïy ÖÙng Baûn Khôûi Kinh, cuõng goïi laø Trung Baûn Khôûi Kinh. Thaáy trong Tam Taïng Kyù vaø Taêng Höïu Luïc).
	+ Höng Khôûi Haïnh Kinh hai quyeån (cuõng goïi laø Thaäp Duyeân Kinh, thaáy trong Ngoâ Luïc).
	+ Phaïm Voõng Kinh, hai quyeån (dòch ñaàu tieân, thaáy trong Ngoâ

Luïc).

* + Xaù-lôïi-phaát Muïc-lieân Du Töù Cuø Kinh, moät quyeån (thaáy trong

Bieät Luïc).

* + Baùo Phöôùc Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi Phuùc baùo Kinh, thaáy ôû Ngoâ Luïc).
	+ Töù Ñeá Kinh, quyeån (dòch laàn hai ngaøy naêm Höng Bình thöù nhaát. So baûn dòch cuûa Theá Cao coù khaùc chuùt ít, thaáy ôû Truùc Ñaïo Toå haùn Luïc).

Caû saùu boä kinh treân goàm chín quyeån do ngöôøi ngoaïi quoác laø Sa- moân Khang Maïnh Töôøng dòch chaâu Laïc döông ngaøy ñôøi vua Hieán Ñeá.

\*\*\*\*

* + Trung Baûn Khôûi Kinh hai quyeån (cuõng goïi laø thaùi Töû Trung Baûn Khôûi Kinh. Thaáy trong Thuûy Höng Luïc).

Moät boä kinh moät quyeån treân thì ngaøi Ñaïo An baûo laø Sa-moân Ñaøm Quaû ôû nöôùc Ca-duy-la-veä, ñöôïc baûn chöõ Phaïm beøn ñem ñeán Laïc döông vaø dòch ra ngaøy naêm Kieán An thöù möôøi hai, ngaøi Khang Maïnh Töôøng chuyeån ngöõ.

\*\*\*\*

* + Tu Haønh Baûn Khôûi Kinh, hai quyeån. Cuõng do Ñaøm Quaû vaø Khang Maïnh Töôøng ôû nöôùc Ca-duy-la-veä ñem baûn tieáng Phaïm ñeán, Sa-moân Truùc Ñaïi Löïc chaâu Laïc döông vaø ñöôïc dòch ngaøy thaùng ba naêm Kieán An thöù hai. Ngaøi Maïnh Töôøng dòch sang chöõ Haùn. Ngaøi Thích Ñaïo An noùi choã dòch cuûa ngaøi Maïnh Töôøng ñoà soä, saùng roõ, löu loaùt, ñöa ngöôøi nhanh choùng ñeán choã thaâm huyeàn. Thaáy ghi ôû Thuûy Höng Luïc.

\*\*\*\*

* + Ñaïi Phöông Tieän Baùo AÂn Kinh baûy quyeån.
	+ Phaân Bieät Coâng Ñöùc Kinh, naêm quyeån (Ca-dieáp A-nan soaïn).
	+ Phaïm Boån Kinh, boán quyeån (Cöïu Luïc noùi laø chöõ Hoà, hình nhö ñöôïc dòch ôû Tröôøng an
	+ Neâ-hoaøn Haäu Thieân Teá Trung Bieán Kyù Kinh, boán quyeån (moät teân laø Thieân Tueá Bieán Kinh).
	+ Hieäp Ñaïo Thaàn Tuùc Kinh, boán quyeån (moät teân laø Ñaïo Thaàn Tuùc Voâ Cöïc Bieán Hoùa Kinh).
	+ Nhö Lai Taùnh Khôûi Kinh, hai quyeån (moät teân laø Ñaïi Phöông Quaûng Nhö Lai Taùnh Khôûi Vi Maät Taïng Kinh).
	+ Chö Kinh Phaät Danh, hai quyeån.
	+ Cöïu Thí Duï Kinh, hai quyeån.
	+ Taïp Thí Duï Kinh, hai quyeån.
	+ Quaùn Voâ Löôïng Thoï Kinh, moät quyeån.
	+ Long Chuûng Toân Quoác Bieán Hoùa Kinh, moät quyeån.
	+ Quaù Khöù Höông Lieân Hoa Phaät Theá Giôùi Kinh, moät quyeån.
	+ Kieán Muïc Ngöu Giaû Thò Ñaïo Kinh, moät quyeån (hoaëc treân coù chöõ Phaät).
	+ Taùc Phaät Hình Töôïng Kinh, moät quyeån (moät teân laø Öu-ñieàn Vöông Taùc Phaät Hình Töôïng Kinh, moät teân laø Taùc Töôïng Nhaân Duyeân Kinh).
	+ Tam Thieân Phaät Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Thieân Phaät Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån.
	+ Nguõ Thaäp Tam Phaät Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Baùt Boä Phaät Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Thaäp Phöông Phaät Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Hieàn Kieáp Thieân Phaät Danh Kinh, moät quyeån (chæ coù Phaät Danh vaø Ñaøm-voâ-lan ñaõ dòch Töù Ñeá Kinh, coøn Thieân Phaät Danh thì khaùc).
	+ Xöng Döông Baùch Thaát Thaäp Phaät Danh Kinh, moät quyeån (cuõng goïi taét laø Baùch Thaát Thaäp Phaät Danh Kinh).
	+ Nam Phöông Phaät Danh Kinh, moät quyeån (moät teân laø Trò Thaønh Töï Kinh).
	+ Dieät Toäi Ñaéc Phöôùc Phaät Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Quaùn Theá AÂm Sôû Thuyeát Haønh Phaùp Kinh, moät quyeån (laø Chuù Kinh).
	+ Di-laëc Vi Nöõ Thaân Kinh, moät quyeån.
	+ Tòch Ñieàu YÙ Sôû Vaán Kinh, moät quyeån (moät teân laø Nhö Lai Sôû Thuyeát Thanh Tònh Ñieàu Phuïc Kinh).
	+ Taùt-ñaø-ba-loân Boà-taùt Caàu Thaâm Baùt-nhaõ Vieân Töôïng Kinh, moät quyeån.
	+ Boà-taùt Sinh Ñòa Kinh, moät quyeån.
	+ Boà-taùt Sôû Sinh Ñòa Kinh, moät quyeån.
	+ Boà-taùt Thoï Giôùi Phaùp Kinh, moät quyeån (baûn dòch khaùc).
	+ Thoï Boà-taùt Giôùi Thöù Ñeä Thaäp Phaùp, moät quyeån.
	+ Boà-taùt Saùm Hoái Phaùp, moät quyeån.
	+ Sô Phaùt YÙ Boà-taùt Thöôøng Truù Daï Luïc Thôøi Haønh Nguõ Söï Kinh, moät quyeån.
	+ Luïc Boà-taùt Danh Kinh, moät quyeån.
	+ Ca-dieáp Phoù Phaät Neâ-hoaøn Kinh, moät quyeån (moät teân laø Phaät Baùt-neâ-hoaøn Thôøi Ca-dieáp Phoù Phaät Kinh).
	+ Thieän Baùi Tyø-kheo Kinh, moät quyeån.
	+ Taêng Danh Soá Söï Haønh Kinh, moät quyeån.
	+ Tyø-kheo Chö Caám Luaät moät quyeån.
	+ Ma-ha Taêng-kyø Luaät Tyø-kheo Yeáu Taäp moät quyeån (moät teân laø Ma-ha Taêng-kyø Boä Tyø-kheo Tuøy Duïng Yeáu Taäp Phaùp).
	+ Öu-ba-ly Vaán Phaät Kinh, moät quyeån.
	+ Sa-di Oai Nghi, moät quyeån.
	+ Sa-di Thaäp Giôùi Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi taét laø Sa-di Giôùi).
	+ Tyø-kheo-ni Thaäp Giôùi Kinh, moät quyeån.
	+ Thoï Thaäp Thieän Giôùi Kinh, moät quyeån.
	+ Sa-di Ni Giôùi Kinh, moät quyeån.
	+ Hieàn Giaû Nguõ Giôùi Kinh, moät quyeån.
	+ Öu-baø-taéc Oai Nghi Kinh, moät quyeån.
	+ Töù Thieân Vöông Kinh, moät quyeån (ôû phaàn sau coù chuù. Hình nhö ngöôøi sau phuï theâm ngaøy. Ruùt töø taïp A-haøm).
	+ Ma Nhieãu Loaïn Kinh, moät quyeån (so vôùi baûn Döõ Ma Chaùnh Thí Muïc-lieân Kinh thì gioáng nhieàu khaùc chuùt ít).
	+ Ñaûnh Sinh Vöông Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Ñaøm Ñaûnh Sinh Vöông Kinh).
	+ Haønh Ñaøn Ba-la-maät Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi laø Nhaát Thieát Thí Chuû Sôû Haønh Ñaøn Ba-la-maät Kinh).
	+ Coâng Ñöùc Trang Nghieâm Vöông Baùt Vaïn Töù Thieân Tueá Thænh Phaät Kinh, moät quyeån.

Ma ñieàu vöông kinh, moät quyeån baûn dòch khaùc.

* + Hoái Töû Kinh, moät quyeån.
	+ Giaùo Töû Kinh, moät quyeån (moät teân laø Tu Ñaït Giaùo Töû Kinh. Cöïu Luïc goïi laø Tu Ñaït Huaán Töû Kinh).
	+ Phuùc Töû Kinh, moät quyeån.
	+ Tieåu Nhi Vaên Phaùp Töùc Giaûi Kinh, moät quyeån.
	+ Boà-taùt Tu Haønh Kinh, moät quyeån (moät teân laø Tröôûng Giaû Oai Thí Sôû Vaán Boà-taùt Tu Haønh Kinh, hoaëc goïi taét laø Tröôûng Giaû Tu Haønh Kinh).
	+ Tröôûng Giaû Hieàn Thuû Kinh, moät quyeån.
	+ Tröôûng Giaû Maïng Chung Voâ Töû Phuù Chuùc Kinh, moät quyeån.
	+ Chaát Ña Tröôûng Giaû Thænh Tyø-kheo Kinh, moät quyeån.
	+ Thieän Ñöùc Baø-la-moân Caàu Xaù-lôïi Kinh, moät quyeån.
	+ Ngoaïi Ñaïo Duï-chaát-ña Tröôûng Giaû Kinh, moät quyeån.
	+ Voâ Haïi Phaïm Chí Chaáp Chí Kinh, moät quyeån.
	+ Phaïm chí Tî Töû Kinh, moät quyeån.
	+ Phaïm chí Tang Nöõ Kinh, moät quyeån.
	+ Phaïm Chí Quaùn Voâ Thöôøng Ñaéc Giaûi Thoaùt Kinh, moät quyeån.
	+ Baàn Töû Ñaéc Taøi Phaùt Cuoàng Kinh, moät quyeån.
	+ Thöôùc Caåu Nieát Vöông Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Thöôùc Caåu Kinh).
	+ Cö Só Vaät Coá Vi Phuï Tyû Truøng Kinh, moät quyeån.
	+ Thieát Thaønh Neâ-leâ Kinh, moät quyeån.
	+ Neâ-leâ Kinh, moät quyeån (moät teân laø Trung A-haøm Neâ-leâ Kinh).
	+ Caàn Khoå Neâ-leâ Kinh, moät quyeån.
	+ Ñòa Nguïc Kinh, moät quyeån.
	+ Dieâm Vöông Nguõ Söù Giaû Kinh, moät quyeån (moät teân laø Nguõ Thieân Söù Kinh).
	+ Tích Coát Kinh, moät quyeån.
	+ Khoå AÁm Kinh, moät quyeån.
	+ Trì Trai Kinh, moät quyeån.
	+ Haûi Baùt Ñöùc Kinh, moät quyeån.
	+ Tòch Chí Quaû Kinh, moät quyeån (ruùt töø Tröôøng A-haøm, cuøng baûn dòch tröôùc ñoàng teân nhöng khaùc lôøi).
	+ Nhaân Hoaèng Phaùp Kinh, moät quyeån.
	+ Vò Taèng Höõu Kinh, moät quyeån (khaùc baûn dòch).
	+ Hoa Nghieâm Anh Laïc Kinh, moät quyeån.
	+ Quaùn Theá Laâu Thaùn Kinh, moät quyeån (coù ba phaåm ruùt töø Ñaïi Laâu Thaùn Kinh).
	+ Ba Nhaõ Ñaéc Kinh, moät quyeån (moät teân laø Baùt-nhaõ Ñöùc).
	+ Duy Nhaät Taïp Naïn Kinh, moät quyeån.
	+ Noäi Thaân Quaùn Chöông Kinh, moät quyeån.
	+ Ma-ha Saùt Ñaàu Kinh, moät quyeån (cuøng vôùi Quaùn Ñaûnh Kinh gioáng nhau. Caùc phaàn sau coù khaùc chuùt ít).
	+ Thanh Tònh Phaùp Haïnh Kinh, moät quyeån.
	+ Kim Cang Thanh Tònh Kinh, moät quyeån (hoaëc goïi laø Kim Cang Tam-muoäi Baûn Taùnh Thanh Tònh Baát Hoaïi Baát Dieät Kinh).
	+ Tònh Tröø Nghieäp Chöôùng Kinh, moät quyeån.
	+ Ma Ha Dieãn Baûo Nghieâm Kinh, moät quyeån.
	+ Thaäp Truï Tyø-baø-sa Kinh, moät quyeån.
	+ Phaät Di-nhaät Ma-ni Baûo Kinh, moät quyeån.
	+ Chuyeån Nöõ Thaân Boà-taùt Kinh, moät quyeån (moät teân laø Nhaïo Anh Laïc Trang Nghieâm Phöông Tieän Kinh, moät teân laø Nhaïo Anh Laïc Trang Nghieâm Nöõ Kinh).
	+ Thoï Trì Phaät Danh Baát Ñoïa AÙc (Ñaïo) Kinh, moät quyeån.
	+ Thaát Baûo Kinh, moät quyeån.
	+ Thaäp Nhaát Nhaân Duyeân Chöông Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc goïi laø Thaäp Nhaát Nhaân Duyeân Kinh).
	+ Sa-moân Vi Thaäp Nhò Ñaàu-ñaø Kinh, moät quyeån.
	+ Tam Thaäp Nhò Töôùng Nhaân Duyeân Kinh, moät quyeån (cuøng vôùi baûn dòch cuûa An Coâng Thaát Nguyeân ñaõ dòch laø Tam Thaäp Nhò Töôùng thì gioáng nhieàu khaùc ít).
	+ Tam Thaäp Thaát Phaåm Kinh, moät quyeån (khaùc baûn dòch).
	+ Ban Chu Tam-muoäi Nieäm Phaät Chöông Kinh, moät quyeån (chöõ Chöông naøy Cöïu Luïc vieát laø Ñoàng).
	+ Du-giaø Tam-ma Tö Kinh, moät quyeån (baûn dòch noùi toùm taét vieäc tu haønh, moät teân laø Ñaït-ma-ña-la Thieàn Phaùp. Hoaëc goïi laø Ñaït-ma-ña- la Boà-taùt soaïn Thieàn Phaùp Yeáu Taäp).
	+ Thieàn Yeáu Ha Duïc Kinh, moät quyeån.
	+ Tu Haø Thí Kinh, moät quyeån (khaùc baûn)
	+ Phaùp Cuù Thí Duï Kinh, moät quyeån.
	+ Thí Duï Kinh, moät quyeån.
	+ Phaïm AÂm Keä Boån Kinh, moät quyeån (Cöïu Luïc noùi laø Hoà).
	+ A-di-ñaø Phaät Keä Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Kinh).
	+ Haäu Xuaát A-di-ñaø Phaät Keä Kinh, moät quyeån.
	+ Taùn Thaát Phaät Keä, moät quyeån.
	+ Ñaùt-hoøa-ni Baùch Cuù, moät quyeån.
	+ Nguõ Ngoân Vònh Tuïng Boån Khôûi, moät quyeån (moät traêm boán möôi hai baøi).
	+ Ñaïo Haïnh Phaåm Chö Kinh Phaïm AÂm Giaûi, moät quyeån (Cöïu Luïc noùi laø Hoà AÂm).
	+ Baùt-nhaõ Ba-la-maät Thaàn Chuù Kinh, moät quyeån (hoaëc khoâng coù chöõ Kinh).
	+ Thaát Phaät Sôû Kieát Ma Du Thuaät Chuù, moät quyeån.
	+ Huyeãn Sö Pha-ñaø Thaàn Chuù, moät quyeån.
	+ Nguõ Long Chuù Ñoäc Kinh, moät quyeån.
	+ Thuû Huyeát Khí Thaàn Chuù, moät quyeån (Cöïu Luïc noùi Huyeát

Chuù).

SOÁ 2034 - LÒCH ÑAÏI TAM BAÛO KYÙ, Quyeån 4 232

* Chuù Khuû Xæ Chuù, moät quyeån (moät teân Chuù Truøng Xæ, moät teân laø Chuù Xæ).
* Chuù Nha Thoáng Chuù, moät quyeån (khaùc baûn).
* Chuù Nhaõn Thoáng Chuù, moät quyeån (khaùc baûn).
* Chuù Taëc Chuù Phaùp, moät quyeån (khaùc baûn).
* Thaát Phaät An Traïch Thaàn Chuù, moät quyeån.
* An Traïch Chuù Phaùp, moät quyeån.

Caû moät traêm hai möôi laêm boä treân goàm moät traêm boán möôi taùm quyeån ñeàu do ngaøi Luaät sö Taêng Höïu ruùt töø Tam Taïng Kyù vaø soaïn trong hai cuoán Coå Luïc, Cöïu Luïc vaø caùc saùch khoâng nguoàn goác cuûa Ngaøi Ñaïo An cuøng caùc saùch maát teân ngöôøi dòch vöøa môùi gom goùp ñöôïc, caùc boä vaø quyeån cuûa kinh naøy raát nhieàu, neân phaûi so saùnh caùc muïc, söûa chöõa nhöõng vaên töø loän xoän, cheânh leäch xen nhau thaät khoù xaùc ñònh. Chöa heà coù quyeån kinh naøo chæ ñoïc qua teân ñeà, taát caû ñeàu coù nhaäp Taïng, coù nguoàn goác, khoâng nhaäp Taïng khoâng dòch. Bieát roõ goác tích töø ñaàu khoâng thöù naøo khoâng coù nguyeân do, ñaõ traûi qua nhieàu naêm thaùng xa xoâi, neân vieát theâm lôøi phuï ôû phaàn cuoái naøy. Raát mong nhöõng baäc hoïc roäng sau naøy, xem xeùt laïi nguoàn goác hieám hoi maø thaâu nhaët traû laïi cho ñuùng, ñeå laøm caên cöù haàu soùng caû laëng yeân laéng trong bieån Phaùp vaäy!